TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN KHÁNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:26/2018/HS-ST
Ngày 16-8 -2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông An Văn Đương.

Ông Đinh Quang Tuy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2018/TLST- HS ngày 26 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 26/2018/QĐXXST- HS ngày 3 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn V; sinh năm 1989 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H và bà Đoàn Thị B; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 22/3/2018; có mặt.

2. Đỗ Xuân L; sinh năm 1988 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Nguyễn Thị T1; có vợ là Đinh Thị X1 và có 2 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 22/3/2018; có mặt.

- *Bị hại*:

+ Ông Đinh Văn X, sinh năm 1959 và vợ là bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1962; trú tại: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Văn X: Bà Nguyễn Thị L1; sinh năm 1962; trú tại: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Chị Đinh Thị G; sinh năm 1987; trú tại: Thôn T, xã T, huyện G, thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Ông Đỗ Văn T; sinh năm 1961; trú tại: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

+ Chị Đinh Thị H1; sinh năm 1981; trú tại: Khu Đ, thị trấn N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Đinh Văn T2 (Đinh Cao C); sinh năm 1980; trú tại: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T3; sinh năm 1983; trú tại: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Ông Đinh Văn Đ; sinh năm 1969; trú tại: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Vũ Ngọc H2; sinh năm 1984; trú tại: Xóm 6, xã N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Ông Đinh Ngọc T4; sinh năm 1958; trú tại: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn S; sinh năm 1985; trú tại: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thành L2, sinh năm 1989; trú tại: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Ông Đỗ Cao H3; sinh năm 1965; trú tại: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Ông Đinh Quang T5; sinh năm 1960; trú tại: Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG V ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2017 anh Đinh Văn S, sinh năm 1985 (là con trai ông Đinh Văn X, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1962 ở xóm M, xã H, huyện Y) có nợ Đinh Văn V số tiền 345.000.000đồng và nợ Đỗ Xuân L số tiền 300.000.000đồng. Khoảng đầu tháng 12/2017, anh S rời khỏi nhà để đi làm; ngày 23/12/2017 ông X, bà L1 cũng ra Hà Nội khám bệnh. Thấy anh S, ông X, bà L1 đều đi khỏi nhà nên V và L cho rằng anh S bỏ đi, không trả nợ. Tối ngày 06/01/2018, Đỗ Xuân L rủ Nguyễn Thành L2, sinh năm 1989 ở xóm M, xã H đi mua xăng để đốt các đồ vật, tài sản nhà ông X. L2 đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35H4 – 1208 chở L đi mua 01 chiếc can nhựa loại 10 lít rồi đến cửa hàng xăng dầu ở phố 4, thị trấn Yên Ninh hỏi mua 100.000đồng tiền xăng nhưng nhân viên cửa hàng đã bán nhầm cho L và L2 khoảng 05lít dầu. Sau đó L và L2 đi đến nhà ông X kiểm tra thì thấy các cửa nhà ông X đều khóa nên cả hai không đốt nữa mà đi về. Sáng ngày 07/01/2018, L mang can đựng dầu đổ vào xe mô tô thì phát hiện đã mua nhầm thành dầu nên đã bán can dầu cho anh Đỗ Cao H3, sinh năm 1965 và anh Đinh Quang T5, sinh năm 1960 đang sửa chữa máy cày tại nhà Đinh Văn V ở xóm M, xã H. L kể lại cho V biết việc L mua xăng định đốt tài sản nhà ông Xuân, bà Loan nhưng sau đó không đốt nữa. Anh T5 đã đổ dầu vào máy cày và để chiếc can nhựa tại gian nhà đựng đồ của gia đình V.

Khoảng 13 giờ ngày 09/01/2018, Đỗ Xuân L đến nhà Đinh Văn V chơi và V đưa cho L 100.000đồng bảo L đi mua xăng. L lấy chiếc can nhựa ở gian nhà đựng đồ của gia đình V rồi đi mua 100.000đồng được khoảng 05 lít xăng và mang về để tại nhà V. Tối cùng ngày L đi xe mô tô biển kiểm soát 35N8 – 3611 đến nhà V chơi. V bảo L cầm bật lửa và can xăng để đi đốt các đồ vật, tài sản nhà ông X, bà L1. L cầm theo chiếc bật lửa và xuống gian để đồ của gia đình V lấy can xăng rồi cả hai đi bộ được một đoạn thì V bảo L quay lại lấy xe mô tô đi để tránh bị phát hiện. L quay lại nhà V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N8 – 3611 chở V cùng can xăng đến nhà ông X. Khi đến đầu ngõ, V bảo L tắt máy, cắt số cho xe tự trôi vào cổng nhà ông X để mọi người không phát hiện. V xuống xe xách can xăng để ở trên hè thì phát hiện cánh cửa gian buồng lối nhà ông X không khóa, V lấy chiếc điện thoại Iphone 7 plus bật đèn để soi đi vào trong. L dắt xe mô tô dựng ở sân rồi đến xách can xăng đi vào trong nhà cùng V. Khi kiểm tra thấy nhà ông X không có ai ở nhà, V bảo L đổ xăng. L mở nắp can, đổ xăng tại gian buồng thì V bảo L đưa can xăng cho V rồi L cầm điện thoại soi đèn để V đổ xăng lên chiếc giường trong buồng ngủ, chiếc giường ở phòng khách và đổ xăng lên quần áo của gia đình ông X để tại tay vịn cầu thang. Sau đó, L đưa bật lửa cho V và đi ra ngoài. V bật lửa đốt tại các điểm đã đổ xăng trước đó rồi chạy ra ngoài, L điều khiển xe mô tô chở V rời khỏi nhà ông X. Quần chúng nhân dân phát hiện thấy nhà ông X bị cháy đã dập lửa và báo chính quyền địa phương.

Sau khi phạm tội, Đinh Văn V và Đỗ Xuân L đến Công an huyện Yên Khánh tự thú.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng theo quy định.

Các tài sản của gia đình ông X, bà L1 bị thiệt hại gồm: 55m^2 lớp trát tường, 53,8m^2 lớp trát trần, 44m phào chỉ, 18m^2 gạch men ốp tường, 20,5m^2 gạch men lát nền bị hư hỏng hoàn toàn; 80m dây điện, 04 bộ bóng đèn các loại, 01 tủ điện nhựa PVC, 09 đế âm tường, 02 hộp nối dây PVC, 08 mặt công tắc, ổ điện, 01 áp tô mát, 06 công tắc điện các loại, 20 ổ cắm đơn bị hư hỏng hoàn toàn; 02 bộ cánh cửa, song, lập là cửa sổ bằng gỗ, 01 cửa ra vào bằng gỗ, 01 ô thoáng bằng gỗ, 01 cửa ra vào khung nhôm kính, 01 đoạn tay vịn cầu thang bằng gỗ kích thước (50 x 7 x 8) cm bị hư hỏng hoàn toàn; phần sơn của 02 ô thoáng bằng gỗ, phần sơn cánh cửa, song, lập là của 02 cửa sổ, phần sơn của 9,85m tay vịn cầu thang và 33 con tiện bằng gỗ bị hư hỏng; phần tay cầm và kính của một cửa ra vào khung nhôm kính bị hư hỏng; 01 giường gỗ, 01 ban thờ gỗ tạp, 04 bát hương các loại, 01 đệm, 01 chiếu, 01 ga đệm, 01 màn tuyn, 02 chiếc gối, 01 ảnh cưới, 01 ảnh chân dung, 02 vai tựa của 02 ghế sa lông nan bằng gỗ lim, 02 mét dây điện nhãn hiệu Trần Phú (đã cũ, không sử dụng được), 01 xong nhôm, 03 chảo chống dính, 02 điện thoại di động Viettel và Sony Ericson (đã cũ, không sử dụng được), 01 thớt gỗ nghiến, 02 nồi cơm điện, 03 quạt điện, 01 giường dẻ quạt bằng gỗ, 01 tủ gỗ, 01 tủ tôn, 01 bộ chỉnh nhiệt độ tủ lạnh, 01 đèn sưởi loại 02 bóng đã hỏng, 01 đệm, 02 chăn siêu nhẹ, 03 chăn lông, 01 chăn len, 04 chăn mùa thu, 02 chiếu nhựa, 02 chiếu cói, 10 chiếc gối bị cháy hư hỏng hoàn toàn; 01 valy kéo của chị Đinh Thị G, sinh năm 1987, trú tại thôn T, xã T, huyện G, thành phố Hà Nội (là con gái ông X, bà L1) để tại nhà bị hư hỏng hoàn toàn.

Tại Bản kết luận giám định số 11/KLGĐ – PC54 – ChN ngày 07/02/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Có 04 điểm cháy xuất phát cháy gồm điểm cháy xuất phát từ vị trí trên mặt giường ngủ gian phòng khách; điểm cháy xuất phát từ vị trí trên nền gạch gian buồng ngủ phía trong; điểm cháy xuất phát tại vị trí tay vịn cầu thang tương ứng vị trí bậc thang số 2, 3, 4 tính từ dưới lên và điểm cháy xuất phát từ vị trí trên nền gạch, góc chữ L ngoài hè của nhà; Nguyên nhân cháy có sự tác động của con người gây ra V cháy; trong các mẫu vật gửi đến giám định không tìm thấy dấu vết của xăng, dầu hay các dung môi dễ cháy.

Tại Bản báo cáo kết quả giám định, đánh giá hiện trạng chất lượng công trình số 05/BC – TTGĐ ngày 29/01/2018 của Trung tâm giám định chất lượng xây dựng tỉnh Ninh Bình kết luận: Công trình nhà ở của gia đình ông X, bà L1 tại thời điểm giám định cơ bản đảm bảo khả năng chịu lực theo TCVN 9381: 2012 đối với

công trình đã qua sử dụng là cấp A, khả năng chịu lực của kết cấu thỏa mãn yêu cầu sử dụng, chưa có kết cấu nguy hiểm, kết cấu nhà an toàn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 41/KLĐG – HĐĐG ngày 16/3/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Khánh kết luận tổng trị giá các tài sản bị thiệt hại của gia đình ông Đinh Văn X, bà Nguyễn Thị L1 do Đinh Văn V, Đỗ Xuân L hủy hoại là 35.414.205 đồng.

Tại Cáo trạng số 24/CT-VKSYK ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố các bị cáo Đinh Văn V và Đỗ Xuân L về tội hủy hoại tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn V và Đỗ Xuân L phạm tội hủy hoại tài sản.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; các điểm b, s , r, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn V từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù , thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 22/3/2018.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; các điểm b, s , r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân L từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam 22/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 1 bật lửa ga là công cụ các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa các bị cáo Đinh Văn V, Đỗ Xuân L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như đã nêu trên và nhất trí với kết luận định giá tài sản bị thiệt hại là 35.414.205 đồng. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì; các bị cáo xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa ông Đinh Văn X và bà Nguyễn Thị L1 – Là bị hại trình bày: Ông bà nhất trí với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 35.414.205 đồng theo kết luận định giá tài sản . Quá trình điều tra vụ án, các bị cáo đã thỏa thuận xong với ông bà về vấn đề bồi thường dân sự và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình tổng số tiền 100.000.000 đồng , mỗi bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng. Ông X và bà L1 không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V, bị cáo L.

Tại phiên tòa ông Đinh Văn T và chị Đinh Thị H1 – là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa nhận đã nhận các tài sản thuộc quyền sở hữu của mình và không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa chị Đinh Thị G – là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Chiếc va ly kéo của chị gửi nhà ông X, bà L1 đã hỏng trước khi các bị cáo đốt tài sản của bố mẹ chị và nhất trí với kết luận định giá tài sản về chiếc va ly có giá trị 0 đồng. Chị đã nhận lại phần khung kim loại của chiếc vali kéo và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai tại phiên toà của các bị cáo Đinh Văn V và Đỗ Xuân L đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ việc anh S không trả nợ cho các bị cáo V, L mà lại đi làm ăn xa và bố mẹ anh S là ông X, bà L1 cũng không có nhà nên các bị cáo V, L cho rằng anh S bỏ đi không trả nợ. Do tức giận với anh S tối ngày 09/01/2018 các bị cáo Đinh Văn V và Đỗ Xuân L đã có hành vi dùng xăng để đốt các tài sản trong nhà ông X, bà L1 tại Xóm M, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Tổng giá trị tài sản của ông X, bà L1 bị thiệt hại là 35.414.205đồng.

“Điều 178. Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

…

d) Dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

…”.

Như vậy hành vi của các bị cáo Đinh Văn V và Đỗ Xuân L đã phạm tội hủy hoại tài sản được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố các bị cáo có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] . Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; xâm phạm đến trật tự trị an và làm ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo V và bị cáo L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi hủy hoại tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn tuy nhiên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo trong vụ án để có mức hình phạt phù hợp với tình chất, mức độ hành vi của từng bị cáo. Ngày 9/01/2018 sau khi đưa tiền cho bị cáo L đi mua xăng thì đến tối bị cáo V đã bảo L lấy can xăng và cầm bật lửa để V, L đến nhà ông X, bà L đốt tài sản; bị cáo V là người đổ xăng và dùng bật lửa đốt xăng cháy nên là người thực hành tích cực hơn bị cáo L. Vì vậy bị cáo V giữ vai trò chính trong vụ án và phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo L .

[3]. Về tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo V và bị cáo L không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo V và L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú về hành vi phạm tội và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó các bị cáo L và V đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm và có cha là người có công với cách mạng quy định tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân : Bị cáo V và bị cáo L có nhân thân tốt thể hiện việc các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5]. Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được mục đích của hình phạt là giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ý thức tuân thủ pháp luật. Các bị cáo V và L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của

Bộ luật Hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài hành vi trên, khoảng cuối tháng 12/2017, Đinh Văn V còn đốt cháy đống rơm của gia đình ông X, bà L1 và Đỗ Văn L3, sinh năm 1992, trú tại xóm Mi, xã H đã đốt cháy các bao trấu (vỏ hạt thóc) của gia đình ông X, bà L1. Tuy nhiên, giá trị các tài sản bị thiệt hại đều dưới 2.000.000đồng, bản thân V và L3 đều chưa bị kết án về tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản và cũng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này nên hành vi của V và L3 không cấu thành tội phạm. Công an huyện Yên Khánh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V, L3 và trả cho Đỗ Văn L3 01 điện thoại di động Samsung Glaxy J7 prime lắp 02 sim thuê bao số 0922013411 và 0919774810 là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thành L2 là người đã cùng với Đỗ Xuân L định đốt cháy các tài sản của gia đình ông X, bà L1 vào ngày 06/01/2018 nhưng L và L2 cũng không xác định sẽ đốt những tài sản cụ thể gì. Sau đó L2 và L đã không thực hiện ý định đốt tài sản của gia đình ông X, bà L1. L2 cũng không biết gì về việc L và V đã đốt tài sản của gia đình ông X, bà L1. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh không xử lý đối với Nguyễn Thành L2.

[6]. Xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh đã trả lại cho các chủ sở hữu là ông Đỗ Văn T chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35N8 – 3611 và chị Đinh Thị H1 chiếc điện thoại di động Iphone 7 plus. Do ông T và chị H1 cho V, L mượn các tài sản này đều không biết việc V, L sử dụng xe mô tô và điện thoại vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo V sim điện thoại số 0972971234 do không liên quan đến việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả cho gia đình ông X, bà L1 các tài sản bị hư hỏng, hủy hoại đã thu giữ và trả cho chị Đinh Thị G phần khung kim loại của chiếc vali kéo. Sau khi nhận lại tài sản các chủ sở hữu không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Vật chứng còn lại là 01 bật lửa gas màu xanh không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Đinh Văn X và bà Nguyễn Thị L1 đã nhận đủ số tiền các bị cáo Đinh Văn V, Đỗ Xuân L tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản là 100.000.000 đồng (mỗi bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng). Chiếc va ly kéo thuộc quyền sở hữu của chị G không có giá trị và không sử dụng được. Gia đình ông X, bà L1, chị G đều không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] . Về án phí: Các bị cáo V và L bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường V Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn V và Đỗ Xuân L phạm tội hủy hoại tài sản.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; các điểm b, s , r, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn V 18 (*Mười tám*) tháng tù , thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 22/3/2018.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; các điểm b, s , r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân L 15 (*Mười lăm*) tháng tù , thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 22/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 1 bật lửa ga mà các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

(*Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Khánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh*).

3. Về án phí: Căn cứ điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường V Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Văn V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo Đỗ Xuân L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai; bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/8/2018).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.
- VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- Công an huyện Yên Khánh.
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Khánh.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN KHÁNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: *02/2018/*TB-TA	*Yên Khánh, ngày 27 tháng 8 năm 2018*

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2018/HS –ST ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh có lỗi chính tả do nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1.Về nội dung tại dòng 29 từ trên xuống trang 9 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

" 3. Về án phí: Căn cứ điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số"

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

" 3. Về án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số"

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.
- VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- Công an huyện Yên Khánh.
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Khánh.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Phương